

Số: **43/2019/QĐST - DS**

BÐ, ngày 21 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 59/2019/TLST-DS ngày 31 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 10 năm 2019 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam; địa chỉ: số 02, Láng Hạ, Phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: ông Trịnh Ngọc K - Chủ tịch hội đồng thành viên Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Đại diện theo ủy quyền: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Đa Kia, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. Đại diện theo pháp luật ông Đỗ Quốc T – chức vụ: Giám đốc, ủy quyền lại cho ông Nguyễn Đông Hiếu, sinh năm 1989 - chức vụ: Chuyên viên tín dụng của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Đa Kia, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

Địa chỉ: thôn 4, xã Đa Kia, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: ông Nguyễn Quốc D, sinh năm 1982 và bà Đoàn Thị Ly P, sinh năm: 1981; Cùng địa chỉ: ấp 9, xã Thanh Hòa, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Quốc D và bà Đoàn Thị Ly P có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Đa Kia, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước số tiền 284.281.250đ (hai trăm tám mươi bốn triệu hai trăm tám mươi một nghìn hai trăm năm mươi đồng). Trong đó: 250.000.000đ (hai trăm năm mươi triệu đồng) tiền gốc và 34.281.250đ (ba mươi bốn triệu hai trăm tám mươi một nghìn hai trăm năm mươi đồng) tiền lãi tính đến ngày 21/5/2019 theo hợp đồng tín dụng số: 18117THO ngày 18/01/2017.

Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Đa Kia, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước được quyền yêu cầu thi hành án và có đơn yêu cầu thi hành án thì ông Nguyễn Quốc D và bà Đoàn Thị Ly P còn phải liên đới trả tiền lãi quá hạn tính từ ngày 22/5/2019 theo hợp đồng tín dụng đã ký số: 18117THO ngày 18/01/2017 cho đến khi trả hết số tiền gốc 250.000.000đ (hai trăm năm mươi triệu đồng).

Trường hợp, ông Nguyễn Quốc D và bà Đoàn Thị Ly P không trả được nợ, Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Đa Kia, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện BĐ phát mãi tài sản mà ông Nguyễn Quốc D và bà Đoàn Thị Ly P đã thế chấp gồm:

- Thửa đất số 126, tờ bản đồ số 41, đã được Ủy ban nhân dân huyện BĐ, tỉnh Bình Phước cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BI 407871 ngày 10/5/2012, số vào sổ: CH:00066, Địa chỉ thửa đất tại: ấp 9, xã Thanh Hòa, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước, diện tích: 8727,3m² cùng toàn bộ tài sản trên đất. Diện tích đất trên được thế chấp theo hợp đồng thế chấp số: 18117THO ngày 18/01/2017.

Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Nguyễn Quốc D và bà Đoàn Thị Ly P phải chịu 7.107.031đ (bảy triệu một trăm lẻ bảy nghìn không trăm ba mươi một đồng).

Chi cục thi hành án dân sự huyện BĐ hoàn trả lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Đa Kia, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước số tiền 7.075.000đ (bảy triệu không trăm bảy mươi năm nghìn đồng) Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh Đa Kia, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0016351 ngày 31 tháng 5 năm 2019.

Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: ông Nguyễn Quốc D và bà Đoàn Thị Ly P có nghĩa vụ trả lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Đa Kia, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước 1.000.000đ (một triệu đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- Các đương sự;
- VKSND huyện BĐ;
- TAND tỉnh;
- Chi cục THADS huyện BĐ;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trương Thị Việt Nga